

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2023



NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ:.....S.....
	Ngày: 17/14/2023.....

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Tờ trình số 12/TTr-BTC ngày 14 tháng 02 năm 2023 và Tờ trình số 52/TTr-BTC ngày 07 tháng 4 năm 2023;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Tại Kỳ họp thứ tư Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên cơ sở Báo cáo số 330/BC-ĐGS ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Đoàn giám sát của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021. Theo đó, Quốc hội đã đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021 đã đạt được những kết quả rất quan trọng, tích cực, song hành với kết quả to lớn của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, tài chính, ngân sách, huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, vật lực, tài lực, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế; việc chấp hành pháp luật còn chưa nghiêm; trong một số trường hợp thất thoát, lãng phí là rất lớn, nghiêm trọng. Những tồn tại, hạn chế nêu trên do nhiều nguyên nhân. Bên cạnh nguyên nhân do một số quy định pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá còn bất cập, chưa theo kịp yêu cầu phát triển thì nguyên nhân chủ yếu là việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Để tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chính phủ ban hành Nghị quyết thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 với nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết của Chính phủ nhằm quán triệt và chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội.

2. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 phải cụ thể hóa các yêu cầu bằng việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Nhiệm vụ cụ thể phải thể hiện được việc xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc, trong đó thể hiện rõ vai trò kiến tạo, điều phối của Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Các nhiệm vụ, giải pháp chung về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ Đề án tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại từng cơ quan, tổ chức, cá nhân, cả khu vực công cũng như khu vực tư để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thực sự trở thành văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

b) Các bộ, ngành, địa phương tăng cường, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực của đất nước để phát triển nhanh và bền vững. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Xử lý nghiêm minh, kịp thời trách nhiệm các tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Từ năm 2023, triển khai trong toàn quốc cuộc vận động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tham mưu giúp Chính phủ tổ chức phong trào thi đua về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phong trào thi đua đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên tất cả các lĩnh vực sản xuất, tiêu dùng ở mọi cấp, mọi ngành và trong nhân dân với chủ đề, nội dung, hình thức thiết thực, hiệu quả. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tham mưu giúp Chính phủ đổi mới việc xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện và báo cáo việc thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 5 năm và hằng năm, theo hướng vừa đảm bảo tính tổng thể, toàn diện, vừa có trọng tâm, trọng điểm, có chủ đề từng năm.

đ) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các bộ, ngành, địa phương tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bảo đảm đồng bộ, thống nhất và phù hợp yêu cầu thực tiễn. Từ năm 2023, thường xuyên đánh giá hiệu quả và chất lượng chính sách sau ban hành để kịp thời điều chỉnh các bất cập, mâu thuẫn nhằm hạn chế thất thoát, lãng phí các nguồn lực. Chú trọng xây dựng chính sách quốc gia về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong từng giai đoạn đối với một số lĩnh vực then chốt như tiết kiệm năng lượng, quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản.

2. Các bộ, ngành, địa phương nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và khẩn trương có giải pháp đồng bộ để khắc phục tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra trong Báo cáo kết quả giám sát số 330/BC-ĐGS ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Đoàn giám sát Quốc hội. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, cá thể hóa trách nhiệm; bảo đảm tính công khai, minh bạch; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tập trung cao độ chỉ đạo để thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật tránh thất thoát, lãng phí. Tập trung nghiên cứu kỹ các giải pháp, đề xuất, kiến nghị nêu trong Báo cáo số 330/BC-ĐGS ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Đoàn giám sát Quốc hội để thực hiện nghiêm các nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc bảo đảm chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết này.



Phụ lục

**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CHÍNH PHỦ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 74/2022/QH15 NGÀY 15 THÁNG 11 NĂM 2022 CỦA QUỐC HỘI**
(Kèm theo Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
1	Rà soát, thống kê, tổng hợp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021; Báo cáo rõ kết quả rà soát, phát hiện các vi phạm, thất thoát, lãng phí của từng bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cơ quan hữu quan.	Các bộ, ngành, địa phương thực hiện rà soát, thống kê, tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp.	Các bộ, ngành địa phương có liên quan	Trong năm 2023	
2	Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước có thất thoát, lãng phí và các tồn tại, hạn chế khác nêu trong Báo cáo số 330/BC-ĐGS ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Đoàn giám sát.	Các bộ, ngành, địa phương thực hiện báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	
3	Về xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai				
3.1	Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với diện tích đất sử dụng sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật.	Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có diện tích đất sử dụng sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
3.2	Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với diện tích 79.670 ha đất các công ty nông, lâm nghiệp đã có quyết định thu hồi nhưng chưa có phương án sử dụng; 305.043 ha đất các công ty nông, lâm nghiệp chưa có quyết định thu hồi và chưa có phương án sử dụng đất và các tồn tại, hạn chế khác nêu trong Báo cáo số 330/BC-ĐGS ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Đoàn giám sát.	Thanh tra Chính phủ.	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
4	Đối với các dự án chậm tiến độ, không hiệu quả				
4.1	Phân loại để xây dựng kế hoạch, lộ trình, làm rõ trách nhiệm, xử lý các sai phạm, tiêu cực, các tồn tại, hạn chế, thất thoát, lãng phí đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến 51 dự án, cụm dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác không hiệu quả hoặc lãng phí (Phụ lục số 1 kèm theo Nghị quyết 74/2022/QH15) và các tồn tại, hạn chế khác nêu trong Báo cáo số 330/BC-ĐGS ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Đoàn giám sát.	Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Y tế; các địa phương: thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng, Lào Cai, Bắc Giang, Điện Biên, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Kon Tum, Lâm Đồng, Đồng Nai, Bình Dương, Cần Thơ, Đồng Tháp, Cà Mau, Bà Rịa - Vũng Tàu và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
4.2	Phân loại đề xây dựng kế hoạch, lộ trình, làm rõ trách nhiệm, xử lý các sai phạm, tiêu cực, các tồn tại, hạn chế, thất thoát, lãng phí đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến 13 dự án, chuỗi dự án trọng điểm trong lĩnh vực điện, than, dầu khí chậm tiến độ (Phụ lục số 2 kèm theo Nghị quyết 74/2022/QH15) và các tồn tại, hạn chế khác nêu trong Báo cáo số 330/BC-ĐGS ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Đoàn giám sát.	Bộ Công Thương.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	
4.3	Phân loại đề xây dựng kế hoạch, lộ trình, làm rõ trách nhiệm, xử lý các sai phạm, tiêu cực, các tồn tại, hạn chế, thất thoát, lãng phí đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến 19 dự án chậm triển khai, có khó khăn vướng mắc để đất đai hoang hóa, lãng phí (Phụ lục số 3 kèm theo Nghị quyết 74/2022/QH15) và các tồn tại, hạn chế khác nêu trong Báo cáo số 330/BC-ĐGS ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Đoàn giám sát.	Các địa phương: thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Kiên Giang, Long An, Ninh Bình, Quảng Ngãi.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
4.4	Phân loại để xây dựng kế hoạch, lộ trình, làm rõ trách nhiệm, xử lý các sai phạm, tiêu cực, các tồn tại, hạn chế, thất thoát, lãng phí đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến 880 dự án, công trình không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm đưa đất vào sử dụng (Phụ lục số 4 kèm theo Nghị quyết 74/2022/QH15) và các tồn tại, hạn chế khác nêu trong Báo cáo số 330/BC-ĐGS ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Đoàn giám sát.	Các địa phương: Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Giang, Thái Nguyên, Bắc Kạn, Hà Giang, Tuyên Quang, Phú Thọ, Lào Cai, Yên Bái, Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Ninh Bình, Thái Bình, Hà Nam, Nam Định, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Gia Lai, Đắk Lắk, Tây Ninh, Bình Phước, Đồng Nai, Long An, Đồng Tháp, Kiên Giang, An Giang, Vĩnh Long, Trà Vinh, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Trong năm 2023	
5	Ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các Luật có liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; rà soát và ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia, đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật trong đầu tư, xây dựng, dịch vụ công còn thiếu hoặc còn chồng chéo, mâu thuẫn; sửa đổi, bổ sung định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, khoán chi, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; lao động, biên chế; quản lý, sử dụng tài nguyên, đất, khoáng sản.	Các bộ, ngành, địa phương.	Các bộ, ngành có liên quan	Trong năm 2023	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
6	Hoàn thành việc rà soát, tổng kết, đánh giá sự chồng chéo, chưa đồng bộ, kịp thời của hệ thống pháp luật liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí				
6.1	Rà soát, tổng kết và đề xuất sửa đổi Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.	Bộ Tài chính.	Các bộ, ngành; địa phương có liên quan	2023 - 2025	
6.2	Hoàn thành việc rà soát, tổng kết, đánh giá sự chồng chéo, chưa đồng bộ, kịp thời của hệ thống pháp luật liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (không bao gồm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí).	Từng bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
6.3	Đề xuất sửa đổi các luật, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; sửa đổi theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm đồng bộ, thống nhất hệ thống pháp luật, khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, nâng cao hiệu quả việc quản lý, sử dụng các nguồn lực Nhà nước (nhân lực, vật lực, tài lực...).	Từng bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
7	Đôi với những vấn đề vượt thẩm quyền trong quản lý, sử dụng đất đai, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý tháo gỡ các điểm nghẽn cho đến khi Luật Đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.	Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
8	Đẩy nhanh lộ trình cải cách các chính sách thuế. Trong năm 2023 thực hiện việc rà soát, xử lý các công văn, quyết định đã ban hành không đúng thẩm quyền liên quan đến việc miễn, giảm, giãn, hoàn thuế. Tăng cường chống chuyển giá trong các doanh nghiệp FDI. Giải quyết dứt điểm các trường hợp không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính trong quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Tạo chuyển biến trong xử lý các khoản nợ đọng tiền thuế và tổ chức tổng kết đánh giá kết quả xử lý nợ đọng tiền thuế.	Bộ Tài chính.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
9	Nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập, thẩm định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 và các năm sau. Kiểm soát chặt chẽ công tác lập, phân bổ, quản lý, sử dụng chi ngân sách nhà nước, đặc biệt là chi đầu tư, sự nghiệp y tế, sự nghiệp khoa học công nghệ, tài nguyên, môi trường, công nghệ thông tin bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả. Nghiên cứu, đổi mới việc phân bổ chi thường xuyên nguồn ngân sách nhà nước theo kết quả đầu ra và phân bổ kế hoạch đầu tư trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước 3 - 5 năm theo hình thức cuốn chiếu theo thông lệ quốc tế khi sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công.	Bộ Tài chính.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
10	Về các dự án đầu tư công và vốn nhà nước khác				
10.1	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.	Từng bộ, ngành, địa phương có các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước khác.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
10.2	Trong năm 2023 rà soát, tổng hợp, phân loại và xây dựng kế hoạch, lộ trình để có phương án xử lý khó khăn, vướng mắc đã tồn tại nhiều năm, đặc biệt là các dự án quan trọng quốc gia, các dự án trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA không hiệu quả, chậm tiến độ; dự án BT dở dang. Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sớm giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các dự án BOT theo quy định của pháp luật và hợp đồng BOT.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
11	<p>Rà soát toàn bộ các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 để hủy bỏ, thu hồi về ngân sách nhà nước các khoản chuyển nguồn không có nhu cầu sử dụng hoặc quá thời gian giải ngân theo quy định. Thống kê và báo cáo Quốc hội đầy đủ nguồn cải cách chính sách tiền lương chưa sử dụng của từng bộ, ngành, địa phương tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 trong báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 trong báo cáo đánh giá bổ sung kết quả thực hiện ngân sách nhà nước năm 2022; nghiên cứu, đề xuất cơ chế quản lý, sử dụng nguồn cải cách chính sách tiền lương chưa sử dụng bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, chặt chẽ, tránh thất thoát, lãng phí.</p>	Bộ Tài chính.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	Năm 2023	
12	<p>Quản lý chặt chẽ việc huy động và quản lý, sử dụng các khoản vốn vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước, vay để trả nợ gốc của ngân sách nhà nước. Thường xuyên rà soát, theo dõi, đánh giá kỹ việc phát hành trái phiếu Chính phủ gắn với nhu cầu chi đầu tư phát triển, trả nợ gốc của ngân sách bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng nguồn vay ngân quỹ nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và pháp luật về quản lý ngân quỹ nhà nước, bố trí nguồn để hoàn trả đầy đủ các khoản vay nợ kéo dài nhiều năm và báo cáo Quốc hội trong dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm.</p>	Bộ Tài chính.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
13	<p>Rà soát cơ chế chính sách, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ để bảo đảm phát triển thị trường bền vững, minh bạch và an toàn.</p>	Bộ Tài chính.	Ngân hàng Nhà nước và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
14	Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
14.1	Hoàn thành việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó chú trọng nâng cao năng lực quản trị theo nguyên tắc, chuẩn mực quốc tế.	Cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).	Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023	
14.2	Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng lộ trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể giải quyết các dự án sử dụng vốn nhà nước thua lỗ tại các doanh nghiệp. Làm rõ trách nhiệm và kết quả xử lý nghiêm trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các doanh nghiệp làm ăn không hiệu quả, gây ra thua lỗ, thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các nguồn vốn nhà nước khác.			2023 - 2025	
14.3	Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025, trong đó đánh giá và có giải pháp cụ thể để đẩy nhanh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
15	Đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng quy định pháp luật và Nghị quyết của Quốc hội.	Bộ Tài chính.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
16	Công tác quản lý tài sản công				
16.1	Đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện sắp xếp và tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.	Bộ Tài chính.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
16.2	Triển khai rà soát để đến năm 2025 hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trong phạm vi quản lý; có các giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở nhà, đất phải thu hồi, đấu giá. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, tài sản các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa. Trước năm 2025 hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.	Các bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	Bộ Tài chính, các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
17	Công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản				
17.1	Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường.	Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
17.2	Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 cấp huyện, lập và trình phê duyệt kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 - 2025 cấp tỉnh ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh.	Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
18	Rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí.	Thanh tra Chính phủ.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
19	Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, đánh giá lại việc giao, quản lý biên chế.	Bộ Nội vụ.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
20	Đẩy mạnh cổ phần hóa, chuyển đổi các hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.	Từng bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ. Bộ Kế hoạch và Đầu tư định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
21	Báo cáo, làm rõ căn cứ, cơ sở, tiêu chí xác định về định mức số lượng biên chế, người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực giáo dục.	Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
22	Báo cáo, làm rõ căn cứ, cơ sở, tiêu chí xác định về định mức số lượng biên chế, người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực y tế.	Bộ Y tế.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
23	Khắc phục tình trạng giảm biên chế bình quân tại tất cả các cơ quan, đơn vị; xác định biên chế phải căn cứ vào điều kiện, đặc điểm của từng ngành, lĩnh vực, địa phương gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.	Từng bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	
24	Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.	Từng bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
25	Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo pháp luật chuyên ngành bảo đảm đồng bộ, kết nối liên thông giữa các bộ, ngành, địa phương, Chính phủ, Quốc hội để làm cơ sở theo dõi, quản lý chặt chẽ các nguồn lực.	Bộ Tài chính.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
26	Công tác thanh tra, kiểm tra				
26.1	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài nguyên, khoáng sản. Tổ chức thanh tra chuyên đề hoặc thanh tra thường xuyên các nội dung liên quan theo đề nghị của Đoàn giám sát tại Báo cáo số 330/BC-ĐGS ngày 11 tháng 10 năm 2022 trong kế hoạch năm 2023 và năm 2024.	Thanh tra Chính phủ và thanh tra của các bộ, ngành, địa phương.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2024	
26.2	Nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ kết luận thanh tra để sớm thu hồi, xử lý tài sản thất thoát, lãng phí và kịp thời xử lý, khắc phục hậu quả, cũng như đưa các tài sản, nguồn vốn sớm vào khai thác, sử dụng.	Thanh tra Chính phủ.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	
26.3	Tiếp tục đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra.	Thanh tra Chính phủ.	Các bộ, ngành, địa phương có liên quan	2023 - 2025	